

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **307/2025/HS-PT**
Ngày: 16/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Bình

2. Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 319/2025/TLPT-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo Dương Hoàng L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **DƯƠNG HOÀNG L**, sinh ngày 01/10/1985 tại tỉnh Bình Dương (nay là thành phố Hồ Chí Minh); Nơi cư trú: Số A đường L, khu phố E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1952; Có vợ là Nguyễn Hồng Y, sinh năm 1987 và 05 con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo đang được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Trần Văn M (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn L2, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Ma A S. Địa chỉ: Cụm A, thôn G, xã T, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Hoàng L đã có giấy phép lái xe hạng C số 790246097206 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 02/8/2024 có giá trị đến ngày 02/8/2029. Khoảng 14 giờ 43 phút ngày 15/5/2025, L điều khiển xe ô tô tải biển số 62H – 029.40 chở 6,5 tấn sầu riêng lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng từ tỉnh Đắk Nông (nay là tỉnh Lâm Đồng) đến tỉnh Đắk Lắk để giao hàng. Khi L điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Km 1784 + 400m Quốc lộ A, đoạn qua đường V thuộc tổ dân phố H, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk). Đây là đoạn đường đôi, có dải phân cách cố định bằng bê tông phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt, chiều đường theo hướng di chuyển của xe L3 điều khiển được phân chia thành ba làn đường xe chạy bằng vạch sơn màu trắng, nét đơn đứt quãng nằm dọc. L điều khiển xe ô tô biển số 62H – 029.40 di chuyển ở làn đường ngoài cùng bên trái sát dải phân cách cố định với tốc độ khoảng 60km/h. Lúc này, L quan sát thấy phía trước theo hướng di chuyển của xe L3 tại khu vực gần đến ngã ba nơi giao nhau giữa đường V với đường hẻm bên phải (trước khi đến khu vực này theo hướng di chuyển của xe ô tô biển số 62H – 029.40 có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo người đi bộ qua đường) có xe mô tô biển số 48B1 – 033.64 do ông Trần Văn M điều khiển di chuyển cùng chiều phía trước ở làn đường trong cùng sát vỉa hè đang chuyển hướng dần từ phải qua trái để qua đường tại nơi quay xe.

Dù đến gần khu vực nguy hiểm đã có biển báo, nhưng L chủ quan, thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đề phòng tình huống bất ngờ mà vẫn điều khiển xe ô tô đi thẳng với tốc độ 60km/h. Khi L điều khiển xe đi đến cách nơi quay đầu xe khoảng hơn 10m thì xe mô tô biển số 48B1 – 033.64 do ông M điều khiển đã di chuyển đến phía trước trên làn đường xe ô tô do L điều khiển. Lúc này, do khoảng cách quá gần, L không kịp xử lý để tránh né nên phần trước bên phải đầu xe ô tô biển số 62H – 029.40 va chạm vào phần hông phía sau bên trái xe mô tô biển số 48B1 – 033.64 gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả ông M bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, nhưng sau đó tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên tại trước trụ điện số ĐD471 đường V, phường T, tỉnh Đắk Lắk, ngã ba nơi giao nhau giữa đường V với đường hẻm (không ưu tiên). Cách hiện trường 34,60m có biển báo hiệu 270b (biển báo giao nhau với đường không ưu tiên), cách hiện trường 10m có biển báo hiệu 423b (biển báo đường người đi bộ sang ngang); mặt đường được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, được ngăn cách bằng dải phân cách ở giữa để phân chia thành đường một chiều, khoảng cách giữa hai đầu dải phân cách giữa tại hiện trường vụ tai nạn là 30m, cuối dải phân cách được sơn vạch 7.3 màu trắng (vạch kẻ đường cho người đi bộ); bên phần đường xảy ra vụ tai nạn giao thông có lề đường rộng 3,10m, riêng mặt đường rộng 11,20m được chia thành 03 làn đường, có vạch sơn nét đứt quãng màu trắng (vạch 1.1) để phân chia các làn đường xe chạy, làn đường

trong cùng, bên trái (sát dải phân cách theo hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi về phường B, tỉnh Đắk Lắk) có chiều rộng là 4,20m, làn đường ở giữa có chiều rộng là 3,50m, làn đường ngoài cùng có chiều rộng là 3,50m. Theo hướng chiều xe chạy của ô tô tải từ tỉnh Lâm Đồng đi phường B, tỉnh Đắk Lắk đường thẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường chọn hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi phường B, tỉnh Đắk Lắk làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải của phần đường một chiều, bên phải đường V, tính theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn. Các số đo thể hiện tại hiện trường và trong sơ đồ hiện trường đều được đo vuông góc vào mép đường chuẩn. Lấy gốc dưới trụ điện số ĐD471 đường V tại lề đường bên phải tính theo hướng chuẩn làm mốc cố định. Lấy hướng Bắc làm hướng chính thể hiện trên sơ đồ hiện trường. Lấy đơn vị đo là mét (m).

Vị trí hai phương tiện, các dấu vết tại hiện trường sau vụ tai nạn giao thông trên được đánh số thứ tự, ký hiệu, mô tả cụ thể như sau:

(1) Xe mô tô biển số 48B1 – 033.64. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, xe nằm gần giữa phần đường trên mặt đường nhựa tính theo hướng chuẩn. Đầu xe hướng hơi chệch về phía đường đi tỉnh Lâm Đồng, đuôi xe quay về hướng ngược lại. T trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn 8m70. T trục bánh sau xe cách tâm trục bánh xe sau bên phải xe (2) là 7m50. T trục bánh sau xe đến cuối vết cày là 0m60. T trục bánh sau xe đến tâm vết máu (6) là 1m55. T trục bánh sau xe cách mốc cố định là 14m80.

(2) Xe ô tô biển số 62H - 029.40. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, xe đỗ trên mặt đường nhựa theo hướng chuẩn. Đầu xe hơi chệch về hướng chuẩn. Đuôi xe quay về hướng ngược lại. T trục trước bánh xe bên phải cách mép đường chuẩn là 16m50. T trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn là 14m80. T trục sau bánh xe bên phải đến tâm trục sau bánh xe (1) là 7m50. T trục sau bánh xe bên trái đến cuối vết (3) là 14m80. T trục sau bánh xe bên phải đến cuối vết (4) là 7m60.

(3) Vết chà lốp màu đen 1, có kích thước (0,40 x 12,40)m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 10m. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 14m80.

(4) Vết chà lốp màu đen 2, có kích thước (0,40 x 8,75)m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 8m40. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 11m40. Điểm cuối vết đến đầu vết (5) là 2m75.

(5) Vết cày, có kích thước (0,01 x 0,35 x 3,70)m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 9m. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 8m70.

(6) Vết máu, có kích thước (0,80 x 0,20)m. T vết máu đến tâm trục bánh sau xe (1) là 1m55. T vết máu cách mép đường chuẩn là 8m40.

Căn cứ vào vị trí sau cùng của hai phương tiện, các dấu vết tại hiện trường, các dấu vết trên hai phương tiện sau vụ tai nạn giao thông; bản kết luận giám định pháp y về tử thi của ông Trần Văn M và các tài liệu khác đã xác minh, thu thập được, xác định:

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 62H - 029.40 và xe mô tô biển số 48B1 - 033.64 chiếu vuông góc xuống mặt đường nằm tại khu vực vạch kẻ đường dành cho người đi bộ trên làn đường ngoài cùng, bên trái sát dải phân cách cứng theo hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi tỉnh Đắk Lắk. Vị trí va chạm này nằm trong một vùng có tâm ký hiệu (X) cách mép đường chuẩn 9m40; cách mốc cố định là 17m60; cách đầu vết cày (5) là 3m10; cách trục bánh xe phía sau bên phải của xe (2) là 12m50; cách điểm đầu vết (4) là 6m90 và cách điểm đầu dải phân cách cứng gần nhất là 3m60.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 15/5/2025 trong hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa vùng T đối với ông Trần Văn M cho kết quả: Định lượng Ethanol (còn) là 0.0 mmol/L.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 15/5/2025 của Bệnh viện Đ đối với Dương Hoàng L cho kết quả Âm tính với ma túy.

Tại phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Dương Hoàng L vào ngày 15/5/2025 do Phòng C Công an tỉnh Đ thực hiện cho kết quả là 0.00 mg/L.

Tại Kết luận giám định tử thi số 95 ngày 30/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận về nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn M:

+ Kết quả khám nghiệm:

- Chấn thương sọ não nặng:

+ Hồ sơ bệnh án:

- Hôn mê, Glasgow 5 điểm, đồng tử trái # 5mm, PXAS (-), đồng tử phải # 2mm, PXAS (-); Nứt sọ đỉnh, trán phải, chẩm trái; Gãy xương cung tiếp gò má phải; Tụ dịch khí bào chũm hai bên, xoang bướm hai bên; Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải, trán trái; Tụ máu lều não phải, liềm não; Xuất huyết khoang dưới nhện hai bên; Xuất huyết cầu não.

+ Khám tử thi:

- Bầm tím quanh hai mắt (mắt phải sưng nề); Miệng có máu; Trầy xước bầm tím chẩm trái, kích thước (4 x 4)cm; Sưng nề bầm tím thái dương – chẩm trái, tai trái, kích thước (15x12)cm; Trầy xước trán trái, kích thước (2 x 1)cm; Bầm tím sung nề gò má phải, kích thước (6 x 5)cm.

+ Mô tử thi:

- Bầm tụ máu dưới da đầu vùng chẩm lan toả diện rộng; Xương sọ vỡ nứt một đường, kích thước (4x0,1)cm; Máu từ bên trong chảy ra ngoài.

- Các thương tích khác:

+ Gãy 1/3 trên xương trụ trái; Nhiều vết thương, vết trầy xước, bầm tím mài mòn da... vùng đầu mặt, bụng, hông lưng và tứ chi.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Dương Hoàng L 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/10/2025 bị cáo Dương Hoàng L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Dương Hoàng L 01 năm 03 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là tương xứng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo; bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại - Xử phạt bị cáo Dương Hoàng L 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Dương Hoàng L tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 43 phút ngày 15/5/2025, tại trước trụ điện số ĐD471 đường V, tổ dân phố H, phường T, tỉnh Đắk Lắk, Dương Hoàng L điều khiển xe ô tô biển số 62H - 029.40 lưu thông trên

đường V theo hướng từ tỉnh Lâm Đồng về trung tâm phường B, tỉnh Đắk Lắk đã thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để dừng lại một cách an toàn nên để phía trước bên phải đầu xe ô tô tông vào bên hông phía sau bên trái xe mô tô biển số 48B1 - 033.64 do ông Trần Văn M điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, đang chuyển hướng sang bên trái đường gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả ông Trần Văn M tử vong. Do đó, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Dương Hoàng L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, việc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại với số tiền 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (nuôi mẹ già và 05 con nhỏ), bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hoàng L, sửa bản án về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hoàng L. Sửa Bản án sơ thẩm số 69/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Hoàng L cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Dương Hoàng L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Về án phí: Bị cáo Dương Hoàng L không phải án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- TAND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quốc Hà